TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
----***---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2024/HSST
Ngày: 24/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Đăng.
Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Nguyễn Văn Đạo
2- Bà Đỗ Thị Hương
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký TAND huyện Sóc Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Đào Xuân Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/HSST ngày 22 tháng 2 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thu H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 15 Tống Duy Tân, Hàng B, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Thanh B, sinh năm 1956; Chồng Quách H (người Trung Quốc đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 29/12/2011, bị TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 60 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bản án số 569/HSST (đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích). Bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người bị hại: Anh Trần Mạnh Q, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn S, huyện S, TP Hà Nội. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 19, thị trấn Đ, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 4/2022, anh Trần Mạnh Q và Nguyễn Thu H có quen biết nhau thông qua anh Mai Văn H, sinh năm 1974, trú tại ngách 4/3 ngõ 12 đường K, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Đến tháng 9/2022, anh đã liên hệ với anh V để lấy số điện thoại của H. Sau đó, anh Q có đặt mua 03 Voucher của H với giá 4.500.000đ/ Voucher (mỗi Voucher sẽ đi được 06 chuyến trong vòng 03 năm), khi cần đi đâu anh Q sẽ điện thoại cho H để làm thủ tục bay. Đến tháng 11/2022, anh Q có điện thoại cho H để làm thủ tục cho anh Q đi vào thành phố Hồ Chí Minh, nên H đã làm thủ tục cho anh Q bay vào thành phố Hồ Chí Minh thành công. Đến đầu tháng 12/2022, anh Q lại liên hệ với H để mua vé cho 10 người đi Côn Đảo vào ngày 02/3/2023 về ngày 04/3/2023. H bảo với anh Q mua thêm 02 Voucher cùng với 03 Voucher anh Q đã mua trước đó thì sẽ có 05 Voucher để cho 10 người bay từ Hà Nội vào sân bay Tân Sơn Nhất (vì 01 vé Voucher sẽ 01 người đi kèm thêm được 01 người). Sau đó sẽ mua vé tại sân bay Tân Sơn Nhất để đi Côn Đảo. H báo giá 02 vé Voucher giá 8.000.000đ và vé của 10 đi từ sân bay Tân Sơn Nhất đi Côn Đảo là 32.530.000đ, anh Q đồng ý. Ngày 14/12/2022, anh Qn chuyển số tiền 8.000.000đ là tiền mua 02 vé Voucher từ tài khoản (21410000530055) tại Ngân hàng BIDV của anh Q đến số tài khoản (0611001927618) Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Thu H. Cùng ngày 14/12/2022, anh Q có chuyển số tiền 31.772.000đ từ tài khoản (2209883868888) Ngân hàng MB bank của anh Q đến số tài khoản (333331981333) Ngân hàng MB bank của Nguyễn Thu H để mua 10 vé đi từ sân bay Tân Sơn Nhất đến Côn Đảo, còn thiếu tiền vé là 760.000đ. Ngày 26/12/2022, anh Q đã chuyển cho H số tiền 760.000đ và 720.000đ tiền phí đổi tên của một thành viên trong đoàn, tổng số tiền anh Q chuyển cho H là 1.480.000đ từ số tài khoản (21410000530055) Ngân hàng BIDV của anh Q đến số tài khoản (0611001927618) Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Thu H. Sau khi nhận được tiền anh Q chuyển đến H đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Ngày 19/12/2022, H có liên hệ với anh Q nói có 02 vé Voucher giá 7.000.000đ xem có ai thì lấy giúp, anh Q đồng ý. Sau đó, anh Q liên lạc với chị Trương Thị Th, sinh năm 1982 ở tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội thì chị Th đồng ý và nhờ anh Q đặt mua giúp 02 vé Voucher đi Nha Trang, Đà Lạt vào ngày 23/1/2023 về ngày 29/1/2023. Anh Q có chuyển 7.000.000đ từ tài khoản (2209883868888) Ngân hàng MB bank của anh Q đến số tài khoản (0611001927618) Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Thu H để mua vé cho chị Th. Sau đó chị Th có chuyển lại số tiền 7.000.000đ cho anh Q. Sau khi nhận được tiền từ anh Q chuyển, H có gửi cho anh Q mã đặt chỗ trên máy bay của 02 vé Voucher để anh Q gửi cho chị Th. Đến ngày 23/1/2023, chị Thơm ra sân bay nhưng không bay được nên chị Th phải bỏ số tiền 10.533.000đ để mua vé tại quầy vé của sân bay. Chị Th có báo lại anh Q thì anh Q cho chị Th số điện thoại của H để liên lạc thì H nói với chị Th do sai mã Cod. H hướng dẫn chị Th mua vé trực tiếp ở quầy và H cam kết sẽ hoàn lại số tiền mà chị Th đã bỏ ra để mua vé tại quầy. Đến ngày 29/1/2023, H đã làm thủ tục cho chị Th bay chuyến Nha Trang – Hà Nội bằng vé Voucher thành công. Số tiền 10.533.000đ chị H bỏ ra mua vé tại quầy vé sân bay đến nay H vẫn chưa hoàn lại cho chị Th.

Ngày 13/1/2023, H có đặt mã giữ chỗ "EKOGIZ" và "ELXIUV" bằng hình thức Online tại website của Tổng công ty Hàng không Việt Nam có hành trình Hà Nội – Thành phố Hồ Chí Minh – Côn Đảo cho 10 người trong đoàn của anh Q. Đến 14/1/2023, H gửi mã giữ chỗ "EKOGIZ" cho anh Q. Tuy nhiên, mã đặt chỗ trên đã tự động bị hủy vào lúc 21h22 ngày 14/1/2023 do H chưa thanh toán tiền theo quy định. Anh Q đã nhiều lần yêu cầu H xuất vé cho 10 người đi Côn Đảo nhưng H nói đang xuất vé trả cho anh Q nhưng sau đó H không xuất được vé cho anh Q, đến ngày bay cũng không có vé, anh Q phải tự mua vé. Sau đó, anh Q đã nhiều lần yêu cầu trả lại tiền nhưng H không trả lại tiền cho anh Q.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành sao kê số tài khoản (333331981333) Ngân hàng MB bank của Nguyễn Thu H và số tài khoản (0611001927618) Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Thu H thể hiện có việc anh Q đã chuyển tiền cho H phù hợp với nội dung trên.

Đối với việc anh Q đặt mua 02 vé Voucher với giá 7.000.000đ của H cho chị Th, chiều đi do vé bị lỗi nên chị Th phải bỏ số tiền 10.533.000đ mua vé tại quầy nhưng chiều về H đã làm thủ tục vé máy bay cho chị Th bay về thành công. Chị Th

và H thống nhất việc H sẽ hoàn lại số tiền 10.533.000đ cho chị Th. Việc giao dịch giữa chị Th và H là giao dịch dân sự.

Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Mạnh Q yêu cầu H phải hoàn lại số tiền 41.252.000đ; chị Th yêu cầu H trả lại số tiền 10.533.000đ nhưng đến nay H chưa trả lại tiền cho anh Q và chị Th.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Thu H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thu H từ 21 đến 24 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Mạnh Q 41.252.000đ; bồi thường cho chị Trương Thị Th 10.533.000đ;

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và mong được sự khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện

kiểm sát truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 12/2022, anh Trần Mạnh Q có đặt mua vé máy bay của Nguyễn Thu H cho 10 người đi từ Hà Nội – thành phố Hồ Chí Minh – Côn Đảo vào ngày 02/3/2023 về ngày 04/3/2023 với tổng số tiền 41.252.000đ. Sau khi nhận được tiền của anh Q chuyển khoản cho Hiền, H không dùng số tiền này để thanh toán vé máy bay cho anh Q mà đưa ra thông tin gian dối và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền của anh Q. Toàn bộ số tiền H sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thu H đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cụ thể điều luật quy định.

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000đ đến dưới 50.000.000đ ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a. Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó ...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt, với bản chất gian dối nên đã lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản tiêu sài cho mục đích cá nhân. Bản thân là người có nhân thân xấu năm 2011 bị TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (đã được xóa án tích), bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện trở thành người lương thiện, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Vì vậy cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thu H bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Trần Mạnh Q số tiền 41.252.000đ; bồi hoàn lại số tiền 10.533.000đ cho chị Th đã phải bỏ ra để mua vé máy bay tại quầy vé.

[4]. Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thu H 21 (*hai mươi mốt*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Thu H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Trần Mạnh Q số tiền 41.252.000đ (*bốn mươi mốt triệu hai trăm lăm mươi hai nghìn đồng*); bồi hoàn cho chị Trương Thị Th số tiền 10.533.000đ (*mười triệu lăm trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.589.000đ (*hai triệu lăm trăm tám mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự trong án hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Sóc Sơn;*
- *Công an huyện Sóc Sơn;*
- *THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Trại giam;*
- *Bị cáo; bị hại, liên quan;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Đăng